

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG KIM LIÊN
TRƯỜNG MẦM NON KIM LIÊN



KẾ HOẠCH Y TẾ

NĂM HỌC: 2025 - 2026

Số: 32/KH-MNKL

Kim Liên , ngày 18 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG Y TẾ HỌC ĐƯỜNG NĂM HỌC: 2025 – 2026

Thực hiện Kế hoạch số 275 /KH-UBND ngày 19/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai công tác Y tế trường học năm học 2024-2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội .

Thực hiện hướng dẫn 4820/BGDĐT – HSSV ngày 15/8/2025 của bộ giáo dục và đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với công tác học sinh sinh viên.

Trường mầm non Kim Liên xây dựng kế hoạch y tế năm học 2025-2026 như sau .

I.Tình hình chung

1. Đặc điểm chung của trường : trường thuộc địa bàn phường Kim Liên với diện tích trên 8924 m²

*** Năm học 2025–2026**

Tổng số học sinh trong toàn trường 750 học sinh

Tổng số lớp : 20 lớp gồm 4 khối

Khối nhà trẻ 03 lớp và khối mẫu giáo 17 lớp

Tổng số CBGVCMNV: 64 đ/c

Giáo viên: 40 đ/c

Nhân viên cấp dưỡng: 12 đ/c

Cán bộ giáo viên công nhân đều đạt chuẩn và trên chuẩn

2. Tình hình sức khỏe và nhu cầu chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường .

Tổng số học sinh trong trường là 750 học sinh trong đó trẻ bị suy dinh dưỡng là 16 cháu chiếm tỉ lệ 2.2 % , trẻ cao hơn so với tuổi là 34 cháu chiếm tỉ lệ là 4.7 % , số trẻ thấp còi là 26 cháu chiếm tỉ lệ 3.6 % ,.

3. Tình hình hoạt động y tế trong trường:

Trường có 1 nhân viên y tế phụ trách riêng, có Ban chăm sóc sức khỏe học sinh. Phòng y tế với diện tích 16 m² được trang bị tủ thuốc y tế với đầy đủ cơ sở thuốc và dụng cụ cấp cứu, có 2 giường bệnh ,bàn làm việc; có phác đồ cấp cứu một số bệnh và xử trí

tai nạn thương tích thường gặp như pháp đồ chống sóc, pháp đồ sơ cấp cứu bỏng, điện giật, đuối nước...có tranh ảnh, tài liệu tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh cho trẻ em; có đầy đủ các đầu sổ y tế theo quy định.

4. Những thuận lợi, tồn tại cơ bản và vấn đề ưu tiên

a. Thuận lợi:

- Trường luôn được sự quan tâm của UBND Phường Kim liên và Ban phụ huynh học sinh nhà trường.

- Trường đạt tiên tiến xuất sắc cấp thành phố nhiều năm liền, liên tục nhiều năm nhà trường được xếp loại xuất sắc về y tế học đường.

- Nhà trường có sân chơi, sân tập rộng rãi đảm bảo an toàn phong cảnh sư phạm sạch sẽ môi trường thoáng mát nhiều cây xanh, có phòng y tế riêng biệt, các lớp có khu vệ sinh đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Ban giám hiệu có trình độ trên chuẩn, ham học hỏi, có sự phân công trách nhiệm rõ ràng, đặc biệt phân công, phân nhiệm trong khâu chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Nhà trường có đầy đủ các phương tiện phục vụ công tác nuôi dạy trẻ hợp vệ sinh, đảm bảo đúng qui trình bếp ăn 1 chiều.

b. Khó khăn:

- Số giáo viên trẻ có con nhỏ, nhà xa rất đông và đang trong độ tuổi sinh nở nên có những ảnh hưởng nhất định đến nhân sự nhà trường

- Tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng, béo phì, thấp còi ngay từ khi vào trường còn cao

II. Mục tiêu tổng thể và các chỉ tiêu kế hoạch

1. Mục tiêu

- củng cố nhân lực và cơ sở vật chất cho công tác Y tế học đường theo đúng quy định. Tăng cường công tác quản lý, tổ chức thực hiện công tác YTHĐ.

- Bảo đảm an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh, thực hiện nghiêm túc ở đâu có trẻ ở đó có giáo viên, Y tế nhà trường thường xuyên có mặt trực tại phòng Y tế để sơ cứu kịp thời trường hợp các cháu tai nạn

- Thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích. Theo dõi chăm sóc sức khỏe ban đầu cho HS, CBGV- CNV nhà trường.

- Quản lý chăm sóc SK HS, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho học sinh và CB – GV – NV trong toàn trường. Kiểm soát và hạn chế một số yếu tố nguy cơ của các bệnh học đường góp phần giảm tỷ lệ mắc các bệnh như: Giun sán, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng đặc biệt là giám sát, phát hiện sớm các bệnh dịch theo mùa như: Đau mắt đỏ,

Tay – Chân – Miệng; Sốt xuất huyết; Cúm A (H5N1), sởi, dịch covid-19, để xử lý kịp thời và giảm tỷ lệ lây truyền bệnh trong trường học.

- Thực hiện tốt công tác đảm bảo An toàn vệ sinh thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường, vệ sinh môi trường sạch sẽ

- Phối hợp với y tế phường trong việc tổ chức các chiến dịch tiêm chủng, uống vacxin phòng bệnh cho học sinh

- Thực hiện và cập nhật đầy đủ hệ thống sổ y tế theo quy định

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe cho học sinh thông qua các hoạt động giảng dạy chính khóa, ngoại khóa. Sắp xếp lịch học tập, vui chơi, luyện tập thể thao hợp lý, hợp vệ sinh, phù hợp với sức khỏe, độ tuổi của trẻ.

- Phối hợp tổ chức triển khai các mô hình giám sát, phát hiện, can thiệp nhằm nâng cao sức khỏe cho học sinh, cán bộ, giáo viên nhà trường và mở rộng mô hình để hướng tới mục tiêu phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2023 tại Kế hoạch 168/KH- UBND ngày 28/8/2018 của UBND thành phố Hà Nội về phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản

- Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh

- 100% lớp đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ mọi mặt, không để xảy ra tai nạn trong nhà trường.

- 100% ổ dịch đặc biệt là ổ dịch bệnh truyền nhiễm, các bệnh mới nổi, tái nổi được giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời, không để xảy ra dịch bệnh lớn

- Phối hợp triển khai về tiêm chủng vắc-xin trong các đợt chiến dịch trên địa bàn

- 100% cán bộ công nhân viên được khám sức khỏe 1 năm/ 1 lần

- 100% trẻ được khám kiểm tra sức khỏe 1 lần/năm học

- 100% trẻ được cân đo theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng theo giới tính 3 lần/năm. Trong đó:

- + Tỷ lệ Cân nặng bình thường đạt từ: 90% trở lên

- + Tỷ lệ chiều cao theo tuổi bình thường đạt từ 95% trở lên

- + Tỷ lệ thấp còi: < 3.6 %, phần đầu giảm 0,5%

- + Tỷ lệ SDD thể nhẹ: < 2.2%, phần đầu giảm 0,5%

- + Tỷ lệ trẻ có nguy cơ béo phì < 4.7%, phần đầu giảm 1%

- Chăm sóc trẻ khuyết tật hòa nhập.

- 100% trẻ được hướng dẫn các thói quen vệ sinh cá nhân tự phục vụ.

- 100% trẻ súc miệng nước muối, giữ gìn vệ sinh răng miệng.

- 100% trẻ được sử dụng nguồn nước sạch (nước máy). Rửa tay dưới vòi nước chảy bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh.

- 100% không có học sinh bị ngộ độc thực phẩm

- Toàn trường xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp.

- 100% học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia các lớp tập huấn về giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, môi trường, phòng chống dịch bệnh theo đúng quy định, tuyên truyền phòng chống dịch đến cha mẹ học sinh.

- 100% học sinh, cán bộ giáo viên công nhân viên được chăm sóc sức khỏe ban đầu ngay tại trường

- Nâng cao chất lượng bữa ăn học đường đảm bảo dinh dưỡng hợp lý, rèn luyện thể lực giảm thiểu yếu tố nguy cơ về bệnh không lây nhiễm

- Triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDDT-BYT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Liên bộ GD&ĐT, Bộ y tế về quy định đánh giá công tác y tế tại các cơ sở giáo dục mầm non.

III. Giải pháp và nội dung hoạt động

3.1. Công tác sơ cấp cứu ban đầu, phòng chống tai nạn thương tích

- Có phòng y tế đạt yêu cầu theo quy định

- Có nhân viên y tế phụ trách

- Ngay từ đầu năm học đăng ký mua sổ y bạ cho học sinh

- Đầu năm học nhân viên y tế chủ động lên kế hoạch hoạt động cho năm học mới

- Có dụng cụ, thuốc để cấp cứu như nẹp, dây garô...

- Có pháp đồ cấp cứu như cấp cứu sốc, ngừng tim ngừng thở, điện giật, đuối nước, bỏng

- Nhân viên y tế luôn trực tại phòng để thực hiện sơ cấp cứu kịp thời trường hợp các em học sinh bị tai nạn, chuyển bệnh viện những ca nặng, chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định, phối hợp với cơ sở y tế địa phương trong việc chăm sóc, điều trị đối với các trẻ em mắc bệnh và chuyển đến cơ sở y tế trong trường hợp cần thiết.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích trong trường học.

- Không có học sinh bị thương tích nặng phải nằm viện do tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường

- Toàn bộ cán bộ công nhân viên trong trường đều được tập huấn về phòng chống tai nạn thương tích vào đầu năm học.

- Nhân viên y tế hàng tháng đều được đi sinh hoạt y tế để trao đổi kiến thức và học hỏi kinh nghiệm, tham gia các lớp học bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do ngành y tế, để phục vụ cho việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

- Các lớp học không bị đột nát, cửa sổ có chấn song chắc chắn và an toàn, cầu thang có tay vịn, có lối thoát hiểm khi xảy ra sự cố, tất cả các ổ điện đều có nắp đậy, đồ dùng chăm sóc trẻ được sắp xếp gọn gàng.

- Các công trình vệ sinh ở vị trí giáo viên quan sát được khi trẻ đi vệ sinh. Nhà vệ sinh luôn đảm bảo khô ráo, sạch sẽ..., xây dựng bố trí phù hợp với độ tuổi của trẻ.

- Bể nước đều có nắp đậy chắc chắn, độ cao đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Tăng cường tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích trong các đợt trọng điểm: Tháng an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ...

- Phối hợp giữa nhà trường với chính quyền, công an phường, gia đình, các cơ quan thông tin truyền thông và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tuyên truyền giáo dục cho học sinh kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn, thân thiện.

- Giáo dục nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo, chống xâm phạm nhân phẩm và thân thể học sinh.

- Cung cấp kịp thời cho cán bộ, công nhân viên, học sinh kiến thức cơ bản các yếu tố nguy cơ và cách phòng chống một số tai nạn thường gặp do thiên tai như: đuối nước, điện giật... đặc biệt quan tâm phòng chống các loại dịch bệnh sau thiên tai.

- Chủ động xây dựng phương án thoát hiểm đảm bảo an toàn cho cán bộ công nhân viên và học sinh khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn... xử lý kịp thời đúng quy định khi có tai nạn thương tích.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá nguy cơ gây tai nạn thương tích trong trường học và đề xuất kiến nghị với cấp trên, chủ động có giải pháp khắc phục phòng ngừa, có biện pháp can thiệp trực tiếp vào những nơi có thể xảy ra tai nạn thương tích, đảm bảo an toàn nơi tập thể dục, sân chơi cho trẻ.

3.2. Công tác khám sức khỏe định kỳ và quản lý sức khỏe học sinh

- Nhân viên y tế nhà trường chủ động tham mưu với BGH nhà trường tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh ưu tiên lớp mới vào trường và phân loại sức khỏe cho trẻ em ít nhất mỗi năm một lần vào đầu mỗi học kỳ. Có sổ khám bệnh, hồ sơ quản lý sức khỏe học sinh, sổ quản lý cháu mắc bệnh tim mạch, hen phế quản, tai mũi họng, răng hàm mặt, da liễu, mắt, theo dõi tình hình sức khỏe trẻ liên tục cho cả năm học. Đánh giá sự phát triển về thể chất của trẻ em theo quy định hiện hành.

- Sau khi khám sức khỏe cho học sinh, nhân viên y tế thông báo cho GVCN và phụ huynh biết được tình hình sức khỏe của con em mình để có biện pháp theo dõi và xử trí đối với các em có vấn đề sức khỏe .

- Lưu sổ y bạ cho học sinh trong suốt quá trình học tập tại trường

- Đo chiều cao, cân nặng một năm 3 lần vào các tháng 9, tháng 12, tháng 3 và chấm biểu đồ tăng trưởng của trẻ tổng hợp trẻ bị suy dinh dưỡng, béo phì để thông báo với gia đình và điều chỉnh chế độ ăn cho trẻ. Phối hợp với cơ sở y tế tại địa phương trong việc chăm sóc, điều trị đối với các trẻ em theo dõi việc tiêm chủng, uống vacxin phòng bệnh.

- Hàng ngày theo dõi sĩ số trẻ. Nếu có trẻ ốm sốt phải vào sổ khám bệnh hàng ngày và trao đổi với phụ huynh tình hình sức khỏe của trẻ.

3.3. Đảm bảo các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường trong trường học

- Tổ chức tổng vệ sinh toàn trường để phòng dịch bệnh ngay từ đầu năm học mới.

- Tăng cường vệ sinh môi trường, trường học đặc biệt là bếp ăn bán trú, thường xuyên nhắc nhở nhân viên bếp lau chùi khu bếp, những bề mặt hay tiếp xúc. Nhân viên y tế thường xuyên kiểm tra thực phẩm thực hiện lưu mẫu thức ăn đúng quy trình, ghi chép đầy đủ nhật ký lưu mẫu thức ăn

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các tiêu chí trường "xanh – sạch - đẹp".

- Kế hoạch vệ sinh môi trường, lớp học.

- Đảm bảo có sân chơi và cây xanh.

- Lớp học đủ ánh sáng, mát về mùa hè, ấm về mùa đông, phòng học đảm bảo yên tĩnh.

- Giáo viên, công nhân viên không hút thuốc trong khuôn viên nhà trường.

- Các lớp thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh lớp học.

- Có đủ trang thiết bị theo quy định và phù hợp với lứa tuổi.

- Nhà trường có đủ các công trình vệ sinh đạt chuẩn và được vệ sinh hàng ngày.

- Nhà trường có chỗ rửa tay với nước sạch, xà phòng cho trẻ khi vui chơi ngoài sân trường

- Đảm bảo đủ số lượng, chất lượng nước uống và nước sinh hoạt

- Hệ thống cống rãnh luôn sạch sẽ, không ứ đọng, đảm bảo không có loăng quăng trong trường học.

- Nhà trường có đủ thùng đựng rác có nắp đậy và được thu gom hàng ngày đảm bảo không để tồn rác gây ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến việc học tập, sinh hoạt của học sinh.

- Có lịch vệ sinh hàng ngày, hàng tuần theo quy định. Tổng vệ sinh nhà, lớp học, bếp ăn vào chiều thứ 6, vệ sinh toàn bộ khu vực xung quanh trường và khơi thông cống rãnh, một quý tổng vệ sinh và thay bể nước một lần.

3.4. Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, dinh dưỡng

- Xây dựng kế hoạch vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Đảm bảo công tác an toàn thực phẩm trong trường học: Thực hiện ăn chín uống sôi. Bếp ăn cần được vệ sinh hàng ngày bằng các thuốc tẩy rửa thông thường. Đảm bảo vệ sinh bàn ăn bát đĩa cốc thìa sạch sẽ và không để học sinh sử dụng chung khăn mặt, ca cốc để uống nước.

- Nhân viên phục vụ trong bếp ăn được tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm và có giấy chứng nhận đã tham gia.

- Nhân viên phục vụ trong bếp ăn được khám sức khỏe định kỳ và được trang bị bảo hộ lao động làm việc theo quy định

- Hàng hóa mua về có nguồn gốc rõ ràng và có hợp đồng thực phẩm
- Chế biến thức ăn theo quy trình bếp ăn 1 chiều, tuân thủ các quy trình kỹ thuật: chọn lọc thực phẩm, rửa xắt thái, nấu chia theo khẩu phần định lượng dinh dưỡng cho trẻ theo lứa tuổi.

- Nơi tổ chức bữa ăn cho trẻ đảm bảo vệ sinh như bàn ghế, sàn nhà, sạch sẽ có đĩa đựng cơm rơi, khăn lau tay cho trẻ.

- Thức ăn được lưu mẫu theo quy định
- Có sổ xây dựng khẩu phần ăn cho trẻ
- Có giấy chứng nhận bếp ăn bán trú theo quy định. Trường ký hợp đồng với các công ty thực phẩm có uy tín, chất lượng.

- Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong Nhà trường.

3.5. Công tác thực thi chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng .

- Có Ban chăm sóc sức khỏe học sinh có phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên và tổ chức họp tối thiểu 01 lần/học kỳ.

- Các công văn về tài chính, chính sách, thực đơn khẩu phần ăn của trẻ đều được nhà trường cập nhật và treo lên bảng tin nhà trường

- Có quy định về vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân, phòng chống tai nạn thương tích, đảm bảo an toàn thực phẩm, dinh dưỡng hợp lý, tăng cường hoạt động thể lực, trách nhiệm của giáo viên.

- Có quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng về chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho học sinh.

- Chương trình dạy học phù hợp với lứa tuổi, bảo đảm thời gian vui chơi, nghỉ ngơi cho học sinh

- Toàn bộ cán bộ công nhân viên của nhà trường không vi phạm các nội quy ứng xử, tôn trọng và không đối xử thô bạo, không phân biệt đối xử với học sinh, phát hiện và giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn và khó hòa nhập.

- Xây dựng mối liên hệ giữa trường học với gia đình và cộng đồng để giúp đỡ, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe học sinh thông qua trao đổi trực tiếp giữa giáo viên và phụ huynh, thông qua sổ liên lạc điện tử của nhà trường, qua các buổi họp phụ huynh.

- Nhà trường vận động sự ủng hộ của chính quyền, ban ngành, đoàn thể tại địa phương hỗ trợ nguồn lực tạo điều kiện cho hoạt động y tế trường học.

- Nhà trường và học sinh tích cực tham gia các phong trào, hoạt động văn hóa của địa phương tạo sự gắn kết giữa nhà trường và chính quyền

- Nhà trường kết hợp với y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe như uống Vitamin A và các chương trình tiêm chủng, chương trình phòng chống dịch tại địa phương.

3.6. Công tác giáo dục, truyền thông sức khỏe

- Xây dựng nội dung truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh

- Lồng ghép các nội dung giáo dục vệ sinh, phòng bệnh, giữ gìn vệ sinh môi trường vào các tiết dạy.

- Tổ chức các buổi học ngoại khóa về vệ sinh răng miệng, phòng chống một số bệnh thông thường vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường... cho trẻ.

- Tuyên truyền kiến thức về nuôi dưỡng trẻ theo khoa học, phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì.

- 100% giáo viên có kỹ năng thực hành thao tác vệ sinh như: Rửa mặt rửa tay cho trẻ trước khi ăn, khi trẻ đi vệ sinh, tổ chức bữa ăn cho trẻ đúng quy chế hợp vệ sinh chăm sóc cho trẻ mọi lúc mọi nơi.

- Giáo viên hướng dẫn trẻ các kỹ năng tự chăm sóc vệ sinh như: lau mặt rửa tay trước khi ăn sau khi đi vệ sinh khi chơi với đất cát rửa tay bằng xà phòng theo 6 bước. Văn minh nơi công cộng như không nhổ bậy, không vứt rác bừa bãi...

- Tổ chức góc tuyên truyền dễ nhìn, dễ đọc cho toàn thể giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh.

- Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng viết bài tuyên truyền tới tất cả các bậc phụ huynh và nhân dân trên địa bàn.

- Có nội dung truyền thông, giáo dục sức khỏe về các biện pháp phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, phòng chống ngộ độc thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích, dinh dưỡng và hoạt động thể lực, phòng chống bệnh tật học đường, chăm sóc răng miệng, chăm sóc mắt cho học sinh, phòng chống dịch covid 19 và các chiến dịch truyền thông khác liên quan đến công tác y tế trường học do Bộ Y Tế , Bộ GD&ĐT phát động.

3.7. Công tác phòng chống dịch bệnh và tăng cường sức khỏe

Chủ động kế hoạch phòng chống dịch bệnh trong trường học như: Tay chân miệng, sốt xuất huyết, sởi,

a. Phòng chống dịch bệnh

- Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo đúng chỉ đạo của Sở GD&ĐT và hướng dẫn của ngành y tế.

- Chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ và các chất tẩy rửa thông thường để khử khuẩn vệ sinh trường, lớp trước khi đón học sinh và thực hiện hàng ngày.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện vệ sinh: nước sạch rửa tay và xà phòng, giấy vệ sinh, giấy ướt, nước rửa tay sát khuẩn tay, thùng rác có nắp đậy; Đảm bảo đủ nước uống và mỗi học sinh có một cốc riêng (hoặc bình nước riêng), khăn lau tay cho học sinh phải đảm bảo mỗi cháu 1 khăn, thực hiện sấy hoặc giặt xà phòng, phơi khô sạch sẽ hoặc khi có dịch có thể dùng khăn ướt thay thế .

- Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị y tế như nhiệt kế điện tử, khẩu trang, dung dịch nước sát khuẩn và bố trí sắp xếp, sử dụng khoa học, đảm bảo an toàn: bố trí dung dịch sát khuẩn tay để ở vị trí dễ quan sát và có biển báo” Dung dịch sát khuẩn tay nhanh” và đồng thời dán hướng dẫn sử dụng.

- Tập huấn và giao nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên nhân viên về quy trình phòng, chống dịch và xử lý tình huống để thực hiện và hướng dẫn cho học sinh khi học sinh đi học.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT, của Sở phù hợp với điều kiện thực tế của trường .

b. Phòng chống bệnh sốt xuất huyết

- Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo đúng chỉ đạo của Sở GD&ĐT và hướng dẫn của ngành y tế. Phần đầu không để xảy ra ổ dịch sốt xuất huyết trong trường học.

+ Tổ chức thu gom phế liệu, diệt bọ gậy, thay nước trong các bể chứa, ... duy trì 1 lần/ tuần. Phối hợp phun thuốc muỗi khi có yêu cầu của cơ quan y tế và phun thuốc muỗi định kì

+ Tổ chức truyền thông, phòng chống bệnh sốt xuất huyết cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh trong trường. Huy động mọi người cùng tham gia tích cực công tác vệ sinh môi trường diệt muỗi, diệt bọ gậy tại trường, gia đình và cộng đồng. Cử nhân viên y tế tham gia đầy đủ các lớp tập huấn phòng chống dịch. Hàng ngày, đảm bảo theo dõi sĩ số, diễn biến tình hình sức khỏe học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên tại trường nhằm phát hiện sớm trường hợp mắc bệnh. Tất cả các trường hợp mắc, nghi ngờ phải nghỉ học, nghỉ làm đến cơ sở y tế khám, tư vấn và hướng dẫn chăm sóc điều trị.

+ Khi có dịch xảy ra, nhân viên y tế phải báo ngay cho y tế phường để phối hợp giám sát và xử lí ổ dịch theo qui định.

- Định kì vào 10h sáng thứ 6 hàng tuần, y tế báo cáo số trẻ nghỉ học nghi mắc sốt xuất huyết cho Trạm y tế phường.

c. Phòng chống bệnh tay chân miệng

- Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo đúng chỉ đạo của Sở GD&ĐT và hướng dẫn của ngành y tế. Phần đầu không để xảy ra ổ dịch tay chân miệng trong trường học.

+ Tổ chức các chiến dịch truyền thông phòng chống bệnh tay chân miệng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh trong trường.

+ Hướng dẫn việc rửa tay đúng cách cho học sinh, giáo viên. Cung cấp đủ nước sạch, xà phòng rửa tay tại vị trí thuận tiện. Thực hiện rửa tay xà phòng nhiều lần trong ngày, đặc biệt trước khi chuẩn bị cho trẻ ăn, sau khi thau bím tã, rửa cho trẻ sau khi đi vệ sinh. Không để trẻ dùng chung khăn mặt, ca cốc... Mỗi trẻ đều có kí hiệu riêng trên ca, cốc... để nhận biết.

- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, thực hiện đúng qui trình bếp ăn một chiều, ăn chín uống sôi...

- Hàng ngày, đảm bảo theo dõi sĩ số, diễn biến tình hình sức khỏe học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên tại trường nhằm phát hiện sớm trường hợp mắc bệnh. Tất cả

các trường hợp mắc, nghi ngờ phải nghỉ học, nghỉ làm đến cơ sở y tế khám, tư vấn và hướng dẫn chăm sóc điều trị.

+ Khi có dịch xảy ra, nhân viên y tế phải báo ngay cho UBND phường, y tế phường để phối hợp giám sát và xử lý ổ dịch theo qui định.

- Hàng ngày, báo cáo số trẻ nghỉ học nghỉ mắc tay chân miệng cho UBND phường, Trạm y tế phường.

d. Phòng chống bệnh sởi

- Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo đúng chỉ đạo của Sở GD&ĐT và hướng dẫn của ngành y tế. Phấn đấu không để xảy ra ổ dịch tay chân miệng trong trường học.

+ Tổ chức các chiến dịch truyền thông phòng chống bệnh sởi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh trong trường.

+ Hướng dẫn việc rửa tay đúng cách cho học sinh, giáo viên. Cung cấp đủ nước sạch, xà phòng rửa tay tại vị trí thuận tiện. Thực hiện rửa tay xà phòng nhiều lần trong ngày, đặc biệt trước khi chuẩn bị cho trẻ ăn, sau khi thau bỉm tã, rửa cho trẻ sau khi đi vệ sinh. Không để trẻ dùng chung khăn mặt, ca cốc... Mỗi trẻ đều có kí hiệu riêng trên ca, cốc... để nhận biết.

- Phối hợp giáo viên ở lớp, điều tra tiền sử tiêm chủng của từng trẻ. Lập sổ theo dõi tiêm chủng.

- Khi phát hiện trẻ có dấu hiệu nghi mắc sởi (sốt, ho, chảy nước mũi, phát ban), phải cách li, báo ngay cho y tế phường để phối hợp giám sát và xử lý ổ dịch kịp thời theo qui định.

- Hàng ngày, đảm bảo theo dõi sĩ số, diễn biến tình hình sức khỏe học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên tại trường nhằm phát hiện sớm trường hợp mắc bệnh. Tất cả các trường hợp mắc, nghi ngờ phải nghỉ học, nghỉ làm đến cơ sở y tế khám, tư vấn và hướng dẫn chăm sóc điều trị.

e. Phòng chống bệnh đau mắt đỏ (viêm kết mạc)

- Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo đúng chỉ đạo của Sở GD&ĐT và hướng dẫn của ngành y tế. Phấn đấu không để xảy ra ổ dịch đau mắt đỏ trong trường học.

+ Tổ chức các chiến dịch truyền thông phòng chống bệnh đau mắt đỏ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh trong trường.

+ Để phòng bệnh, cần giữ vệ sinh đôi mắt, không dùng tay bẩn hay khăn bẩn lau dụi lên mắt. Hướng dẫn việc rửa tay đúng cách cho học sinh, giáo viên. Cung cấp

đủ nước sạch, xà phòng rửa tay tại vị trí thuận tiện. Thực hiện rửa tay xà phòng nhiều lần trong ngày.

- Khi phát hiện trẻ có dấu hiệu nghi mắc đau mắt đỏ (mí mắt sưng nề, kết mạc cương tụ đỏ, có nhiều dử mắt, cảm giác cộm, nóng rát mắt...), phải cách li, báo ngay cho gia đình, y tế phường để phối hợp giám sát và xử lý ổ dịch kịp thời theo qui định.

- Hàng ngày, đảm bảo theo dõi sĩ số, diễn biến tình hình sức khỏe học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên tại trường nhằm phát hiện sớm trường hợp mắc bệnh. Tất cả các trường hợp mắc, nghi ngờ phải nghỉ học, nghỉ làm đến cơ sở y tế khám, tư vấn và hướng dẫn chăm sóc điều trị.

Ngoài các bệnh trên, trường cũng có kế hoạch phòng chống các bệnh dịch khi giao mùa như: Cúm, viêm đường hô hấp trên, bệnh thủy đậu, rubella...

Để thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh và tăng cường sức khỏe, Ban giám hiệu nhà trường cũng như nhân viên y tế, giáo viên luôn làm tốt công tác vệ sinh, khử khuẩn môi trường lớp học, cảnh quan sư phạm..., đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm hàng ngày. Phòng học, phòng ngủ của trẻ thông thoáng, đảm bảo mát về mùa hè, ấm về mùa đông. Hàng ngày, giáo viên vệ sinh lớp học bằng nước khử khuẩn thông thường. Học sinh đều có khăn mặt ca cốc uống nước riêng. Khăn của trẻ được hấp 2 lần trong tuần vào 9h trưa thứ 5 và thứ 6 hàng tuần. Học sinh được hướng dẫn và tạo thói quen rửa tay 6 bước trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. Trường cũng như các lớp học đều có góc tuyên truyền thông tin về dịch bệnh, cách phòng chống, kiến thức nuôi dạy trẻ... Hàng ngày, đảm bảo theo dõi sĩ số, diễn biến tình hình sức khỏe học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên tại trường nhằm phát hiện sớm trường hợp mắc bệnh. Tất cả các trường hợp mắc, nghi ngờ phải nghỉ học, nghỉ làm đến cơ sở y tế khám, tư vấn và hướng dẫn chăm sóc điều trị. Báo cáo ngay cho y tế phường để phối hợp giám sát và xử lý ổ dịch kịp thời theo qui định.

3.8. Thực hiện các chương trình y tế trong trường học

a. Chương trình giáo dục vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường cho trẻ

Lồng ghép giáo dục sức khỏe răng miệng vào tiết dạy. Hướng dẫn trẻ chải răng, rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng đúng cách. Thực hiện súc miệng nước muối cho trẻ. Tổ chức tuyên truyền những kiến thức cơ bản về cách chăm sóc răng miệng cho phù hợp từng đối tượng. Nhằm mục đích nâng cao kiến thức và thực hành vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường cho trẻ, giảm tỉ lệ mắc một số bệnh thường gặp ở trẻ như : Tay chân miệng, sốt xuất huyết, sởi, đau mắt đỏ... Hình thành cho trẻ thói quen tốt,

có lợi cho sức khỏe, tạo kỹ năng sống tích cực cho trẻ ngay từ khi còn nhỏ, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

b. Chương trình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ mầm non.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong nhà trường về phòng chống suy dinh dưỡng đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh. Giáo viên cần nắm vững kiến thức chăm sóc nuôi dạy trẻ, chú ý đến trẻ suy dinh dưỡng, phối hợp cùng phụ huynh để có kế hoạch nuôi dưỡng trẻ tốt, khoa học.

Xây dựng mạng lưới chỉ đạo phòng chống suy dinh dưỡng, tăng cường kiểm tra, giám sát mọi hoạt động chăm sóc vệ sinh, suy dinh dưỡng ở từng lứa tuổi. Tổ chức nuôi trẻ suy dinh dưỡng. Vận động phụ huynh cho trẻ uống thêm sữa tươi ở trường. Đảm bảo khẩu phần ăn của trẻ theo định lượng qui định, Thực hiện tốt chế độ sinh hoạt một ngày đối với trẻ.

Nhà trường thành lập Ban sức khỏe trường học, phòng chống suy dinh dưỡng. Tăng cường công tác tuyên truyền với phụ huynh và các đoàn thể khác. Giáo viên tận tụy chăm sóc trẻ. Với trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi, cần quan tâm đặc biệt đến bữa ăn như : Cho trẻ ngồi bàn riêng, cho trẻ ăn trước, xúc cho trẻ ăn hết xuất, có chế độ ăn thêm sữa, trái cây...

Nhà trường thường xuyên kiểm tra kỹ năng thực hành nấu nướng tại bếp, nắm bắt thông tin để xây dựng thực đơn đa dạng, hợp lý. Ký hợp đồng thực phẩm với các nhà cung cấp uy tín, tin cậy. Thực hiện nghiêm túc lưu mẫu thức ăn hàng ngày. Phần đầu giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng cho trẻ đến cuối năm học còn 1.5%.

c. Chương trình chăm sóc, điều trị học sinh có vấn đề sức khỏe

Nhà trường thành lập Ban sức khỏe học sinh. Có nhiệm vụ tổ chức các cuộc họp phổ biến, quán triệt và thực hiện các chủ trương đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, các liên ngành y tế và giáo dục về công tác chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học. Có kế hoạch hoạt động, tổ chức thực hiện đánh giá, xếp loại công tác y tế trong mỗi năm học. Báo cáo tình hình thực hiện công tác y tế trường học cho y tế phường vào cuối năm học hay đột xuất theo yêu cầu.

Trường tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần/năm học. Phân loại sức khỏe học sinh. Có sổ khám bệnh, hồ sơ, quản lý, theo dõi tình hình sức khỏe học sinh. Kịp thời thông kê trẻ mắc bệnh, có vấn đề sức khỏe sau mỗi lần khám sức khỏe, Liên hệ, thông báo tình hình sức khỏe trẻ với gia đình. Có kế hoạch chăm sóc, điều trị, tư vấn cho học sinh có vấn đề sức khỏe. Nhân viên y tế thực hiện sơ cấp cứu, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ theo qui định hiện hành.

Xây dựng nội dung truyền thông giáo dục sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống tai nạn thương tích, vệ sinh an toàn thực phẩm... Lồng ghép các hoạt động truyền thông vào giờ học của trẻ.

Liên hệ chặt chẽ với Trạm y tế phường, trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, để triển khai thực hiện các chương trình y tế học đường đạt kết quả tốt nhất.

3.9.Thống kê báo cáo và đánh giá

- Hàng năm nhà trường có báo cáo thực hiện công tác y tế trường học khi kết thúc năm học theo quy định
- Nhà trường tổ chức đánh giá công tác y tế trường học theo quy định và sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng kế hoạch .

IV. Nguồn lực chủ yếu

- Cán bộ y tế, giáo viên, cha mẹ học sinh, ban giám hiệu, nhân viên

V. Kế hoạch thực hiện từng giải pháp

Giải pháp 1: *Tổ chức chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, khám sức khỏe định kỳ*

Tên hoạt động	Thời gian		Địa điểm	Người thực hiện, phối hợp	Kinh phí	Vật tư trang thiết bị YT	Dự kiến kết quả
	Bắt đầu	Kết thúc					
1.Sơ cấp cứu ban đầu. - Sắp xếp lại phòng y tế - Quản lí tủ thuốc và trang thiết bị. Mua bổ sung thuốc đầu năm học - Trang bị sổ y tế, cấp phát thuốc theo	09/2025	05/2026	Trường	BGH, GV, NV y Tế	Nguồn trích từ bảo hiểm y tế học sinh	Tại phòng y tế nhà trường	Toàn bộ học sinh đều được chăm sóc sức khỏe ban đầu ngay tại trường

qui định							
2. Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh, GV, CBCNV. - Chuẩn bị địa điểm khám sức khỏe, chuẩn bị sổ y bạ. - Phối hợp với Trạm y tế phường, Trung tâm y tế quận. - Có quản lý và lưu sổ sách. 100% học sinh có sổ theo dõi sức khỏe. - Khám sức khỏe định kì (lần 1) cho học sinh và giáo viên, nhân viên	09/2025	09/2026	Trường	NV y tế, GV, BGH, NVT	Nguồn trích từ bảo hiểm y tế học sinh	Bàn, ghế, ga, sổ khám sức khỏe của trẻ, dụng cụ khám của TTYT	100% học sinh, CBGV - CNV được khám sức khỏe định kỳ
3. Quản lý sức khỏe học sinh - Lập sổ theo dõi, quản lý học sinh mắc bệnh, có vấn đề sức khỏe sau khi khám, liên hệ báo với gia đình trẻ.	09/2025	05/2026	Trường	BGH, GV, NV y tế		Sổ y bạ, kết quả trả về sau khám định kỳ	Hồ sơ sức khỏe được bảo lưu trong suốt quá trình học tập tại trường

Giải pháp 2. *Tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh, giáo dục sức khỏe và thực hiện các chương trình y tế*

Tên hoạt động	Thời gian		Địa điểm	Người thực hiện, phối hợp	Kinh phí	Vật tư trang thiết bị YT	Dự kiến kết quả
	Bắt đầu	Kết thúc					
1. Truyền thông dịch bệnh theo mùa.			Trường	NVYT, GV	Nguồn trích từ bảo hiểm y tế học sinh	Tài liệu sưu tầm hoặc được cấp	- 100% học sinh, phụ huynh, giáo viên, nhân viên được tuyên truyền phòng chống dịch bệnh theo mùa. -Không có vụ dịch nào xảy ra.
2. Hướng dẫn rửa tay đúng cách phòng bệnh, vệ sinh cá nhân Lồng ghép vào các giờ học của trẻ, tạo cho trẻ có thói quen tốt hàng ngày.	09/2025	05/2026	Tại các lớp	NVYT, GV	Nguồn trích từ bảo hiểm y tế học sinh	Tài liệu sưu tầm hoặc được cấp	100% học sinh toàn trường được hướng dẫn rửa tay đúng cách, hướng dẫn giữ gìn vệ sinh cá nhân
3. GDSK phòng	09/	05/	Trường	NVYT,	Nguồn	Tài liệu	Học sinh

chống bệnh học đường: con vệ cột sống, cận thị	2025	2026		GV	trích từ bảo hiểm y tế học sinh	suu tầm hoặc được cấp	toàn trường được nghe tuyên truyền GDSK
4. Thực hiện các chương trình y tế trường học	09/2025	05/2026	Trường	NVYT, GV, CBYT PHUỒN G	Nguồn trích từ bảo hiểm y tế học sinh, và các nguồn hỗ trợ khác	Trang thiết bị phòng y tế	Học sinh toàn trường được tham gia các chương trình y tế trong năm học

Giải pháp 3. Thực hiện vệ sinh ATTP, vệ sinh môi trường trường học

Tên hoạt động	Thời gian		Địa điểm	Người thực hiện, phối hợp	Kinh phí	Vật tư trang thiết bị YT	Dự kiến kết quả
	Bắt đầu	Kết thúc					
1. Kiểm tra vệ sinh bếp ăn bán trú, thực hiện lưu mẫu thức ăn	09/2025	09/2026	Bếp ăn	NVYT và CB quản lý nhà trường	Nguồn thu của học sinh ăn bán trú	Dồ dùng của bếp ăn	Sẽ thực hiện đúng đầy đủ trong năm học
2. Hướng ứng tháng hành động VSATTP	09/2025	05/2026	Bếp ăn nhà trường	NVYT và toàn thể học sinh	Nguồn thu của học sinh ăn	Tài liệu được cấp và sưu tầm	100% học sinh, CBCNV, CMHS toàn

				CBCNV nhà trường, CMHS	bán trú		trường tham gia tích cực
3. Hướng dẫn vệ sinh môi trường trường học	09/ 2025	05/ 2026	Trường	NVYT và GV	Nguồn trích từ bảo hiểm y tế học sinh	Tài liệu hướng dẫn chăm sóc bệnh học đường	Học sinh toàn trường được nghe hướng dẫn vệ sinh môi trường

Giải pháp 4. Thực hiện các chương trình y tế học đường

Tên hoạt động	Thời gian		Địa điểm	Người thực hiện, phối hợp	Kinh phí	Vật tư trang thiết bị YT	Dự kiến kết quả
	Bắt đầu	Kết thúc					
1. Chương trình giáo dục vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường cho trẻ Lồng ghép nội dung vào giờ học của trẻ. Hướng dẫn trẻ biết rửa tay, rửa mặt, chải răng... đúng cách, biết giữ vệ sinh môi trường xung	09/ 2025	05/ 2026	Trường	BGH, GV, NV y Tế	Nguồn trích từ bảo hiểm y tế học sinh	Tại phòng y tế nhà trường	Toàn bộ học sinh đều biết rửa tay, chải răng... đúng cách, có ý thức vệ sinh môi trường

quanh, để rác đúng nơi qui định...							
2. Chương trình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ mầm non. - Đầu năm học, nhân viên y tế có kế hoạch cân đo, lập danh sách trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi. Theo dõi hàng tháng và thông báo đến gia đình trẻ. - Nhà trường xây dựng thực đơn phù hợp trẻ từng lứa tuổi, phối hợp phụ huynh để có chế độ chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng được tốt hơn.	09/ 2025	05/ 2026	Trường	BGH, NV y tế, GV			Giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng đến cuối năm học còn 1.1%
3. Chương trình chăm sóc, điều trị học sinh có vấn đề	09/ 2025	09/ 2026	Trường	BGH,G V,NV, NV y tế			Trẻ mạnh khỏe, nhanh

sức khỏe - Nhân viên y tế lập danh sách học sinh có vấn đề sức khỏe(nếu có), sau mỗi lần khám sức khỏe định kì cho trẻ. Liên hệ và thông báo đến gia đình, giáo viên ở lớp, BGH. - Y tế phối hợp cùng BGH triển khai kế hoạch chăm sóc, điều trị trẻ có vấn đề sức khỏe.							nhện, hoạt bát hơn
---	--	--	--	--	--	--	---------------------------

V. Những kiến nghị và đề xuất: Không

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Nhanh

Phạm Thu An

